

## Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v xác định cha cho con.

Bị đơn - ông Nguyễn Văn H trình bày: Trước đây ông có quan hệ tình cảm với bà Hứa Ngọc Sơn T. Thời gian đó bà T có sinh trẻ Hứa Ngọc Hải V, nay bà T khởi kiện yêu cầu xác định ông là cha của trẻ Hứa Ngọc Hải V, ông không có ý kiến gì. Ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn - bà Hứa Ngọc Sơn T trình bày: Bà vẫn giữ yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn H là cha ruột của trẻ Hứa Ngọc Hải V.

Bị đơn - ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông xác nhận sự việc như bà T trình bày, nay bà T yêu cầu Tòa án định ông cha cha ruột của trẻ Hứa Ngọc Hải V, ông không có ý kiến gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận T phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết và tại phiên Tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã làm đúng thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc xác định cha cho con, bị đơn - ông Nguyễn Văn H cư trú tại địa chỉ Đường Đ, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn H là cha ruột của trẻ Hứa Ngọc Hải V, Tòa án xét thấy:

Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của bà T thì trước đây bà có quan hệ tình cảm với ông H, trong thời gian quen nhau, bà và ông H đã có con chung là trẻ Hứa Ngọc Hải V, nhưng khi đó ông H có gia đình nên bà không khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông H là cha ruột của trẻ V, vì bà sợ làm ảnh hưởng đến cuộc sống của ông H. Ông H cũng xác nhận lời trình bày của bà T là đúng và không có ý kiến gì.

Căn cứ kết quả phân tích ADN số HID18 S6967 ngày 24/12/2018 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền kết luận: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 và trẻ Hứa Ngọc Hải V, sinh ngày 17/11/2017 có quan hệ huyết thống Cha - Con.

Theo bảng kết quả phân tích ADN thì Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1975 và trẻ Hứa Ngọc Hải V, sinh ngày 17/11/2017 có quan hệ huyết thống Cha – Con với tần suất 99,99999995.

Căn cứ vào nội dung sự việc và kết quả xét nghiệm nêu trên, có đủ cơ sở kết luận ông Nguyễn Văn H là cha ruột của trẻ Hứa Ngọc Hải V. Xét thấy, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn lại bà Hứa Ngọc Sơn T 300.000đ.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 271 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 89; Khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn – bà Hứa Ngọc Sơn T.

a. Xác định ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 22/02/1975, Thẻ căn cước công dân số: 079075003096 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 19/10/2016 là cha ruột của trẻ Hứa Ngọc Hải V, sinh ngày 17/11/2017.

b. Ông Nguyễn Văn H được quyền liên hệ với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để làm giấy khai sinh ghi tên ông Nguyễn Văn H là Cha của trẻ Hứa Ngọc Hải V khi có yêu cầu.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn H phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm, hoàn lại bà Hứa Ngọc Sơn T 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0037700 ngày 26/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận T.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát ND Q. T;
- Thi hành án DS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Tiến Q**

